

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày: 17/3/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh P

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tá

2. Ông Nguyễn Đại Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Hoàng P (Tên gọi khác: K), sinh năm: 1999 tại Bình Định; Hộ khẩu thường trú: Tổ 57, khu vực 8, phường Lê Hồng P, thành phố Q, tỉnh B; tạm trú: thôn B, xã Cam H, huyện C, tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 3 năm 2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Ngọc Anh T, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

2. Ông Lê Huy H, sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm: 1998

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

4. Bà Phan Thị Kim A, sinh năm: 2001

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh N (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/12/2019, P gọi điện thoại di động cho người tên Thiện (chưa rõ lai lịch) ở khu vực M, phường C, thành phố C hỏi mua ma túy để sử dụng. Người tên Thiện hẹn P đến khu vực gần quán hải sản Loan thuộc tổ dân phố Mỹ Ca, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh để bán ma túy. P mượn xe mô tô 79C1- 407.94 của Nguyễn Minh H để đi mua ma túy. Khi đến nơi, Thiện đưa cho P một bao thuốc lá hiệu 555 bên trong có 02 bịch ma túy với giá 17.500.000 đồng. P đưa trước cho Thiện 8.000.000 đồng, số tiền 9.500.000 đồng còn lại Thiện cho P nợ, khi nào có P trả sau, Thiện đồng ý. Sau đó, P đem số ma túy mua được về phòng số 11 nhà nghỉ T thuộc tổ dân phố L, phường C, thành phố C chia nhỏ ma túy để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 ngày 17/12/2019 thì bị phát hiện. Thu giữ của P:

- 03 bịch nilong có một đầu được khoá mép, bên trong có tổng cộng 25 viên nén hình vuông màu xanh (Ký hiệu A, B, C)

- 09 bịch nilong có một đầu được khoá mép, bên trong mỗi bịch có chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu D, E, F, G, H, K, L, M, N).

Tại bản kết luận giám định số 21/GĐTP/2019 ngày 27/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Khánh Hoà kết luận:

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 4,5238g, loại MDMA.

- Các viên nén màu xanh mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 4,5240g, loại MDMA.

- Các viên nén màu xanh ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,2610g, loại MDMA.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu D gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4323g, loại Kettamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu E gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1113, loại Kettamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu F gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 4,8487g, loại Kettamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu G gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0645, loại Kettamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu H gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9405g, loại Kettamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu K gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1852g, loại Kettamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu L gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2090g, loại Kettamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu M gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2020g, loại Kettamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu N gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2116g, loại Kettamine.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKSCR-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Trần Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng P và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Hoàng P từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định: 8,3138g ma túy loại MDMA được niêm phong trong các phong bì ký hiệu A, B, C; 4,1563g ma túy loại Ketamine được niêm phong trong phong bì ký hiệu F.

Bị cáo Trần Hoàng P thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo với mức án nhẹ nhất có thể để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người làm chứng: Nguyễn Minh H, Phan Thị Kim A, Lê Huy H, Nguyễn Ngọc Anh T vắng mặt không có lý do, tuy nhiên, những người này

đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/12/2019, tại phòng số 11 nhà nghỉ T thuộc tổ dân phố L, phường C, thành phố C Trần Hoàng P đã có hành vi tàng trữ 11,3088g ma túy loại MDMA; 7,2051g ma túy loại Ketamine.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 06/CT-VKSCR-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo Trần Hoàng P là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây nguy hại, mất trật tự an toàn xã hội và hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định nên Hội đồng xét xử không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định: 8,3138g ma túy loại MDMA được niêm phong trong các phong bì ký hiệu A, B, C; 4,1563g ma túy loại Ketamine được niêm phong trong phong bì ký hiệu F. Tình trạng vật chứng theo

biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục thi hành án dân sự Cam Ranh.

[7] Về kiến nghị: Đối với người tên Thiện, Trần Hoàng P khai mua ma túy của Thiện nhưng chưa xác định được lai lịch. Kiến nghị, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ có hay không việc bán ma túy cho Trần Hoàng P để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Minh H có hành vi cho Trần Hoàng P mượn xe mô tô 79C1 - 407.94 nhưng không biết P mượn xe đi mua ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Ngọc Anh T chủ hộ kinh doanh nhà nghỉ T cho Trần Hoàng P thuê phòng 11 để ở nhưng không biết P tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Hoàng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106, 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo bị cáo Trần Hoàng P 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/3/2021.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 8,3138g ma túy loại MDMA được niêm phong trong các phong bì ký hiệu A, B, C; 4,1563g ma túy loại Ketamine được niêm phong trong phong bì ký hiệu F. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục thi hành án dân sự Cam Ranh.

4. Về kiến nghị:

Kiến nghị, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối tượng tên Thiện để làm rõ có hay không việc bán ma túy cho Trần Hoàng P để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí:

Bị cáo Trần Hoàng P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Hoàng P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Công an thành phố Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Cam Ranh;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Bị hại;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân